

DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT MỨC ĐIỂM TRÚNG TUYỂN HỆ CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
ĐỢT 1 (GIAI ĐOẠN 1) NĂM 2019 THEO KẾT QUẢ HỌC TẬP LỚP 12 THPT

(Kèm theo Thông báo số: TB/TĐHHN, ngày tháng 07 năm 2019 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội)

ST T	Mã HS	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã THPT	ĐT ƯT	KVƯT	Điểm tổng	Khối	Trúng tuyển ngành	Chú thích
I. Thí sinh THPT Chuyên											
1	TT119.0001	Nguyễn Lan Nhi	06/09/2001	Nữ	05012		KV1	22.25	D01	Quản lý đất đai	
2	TT119.0003	Nguyễn Lê Hoàng	03/08/2001	Nam	09009		KV1	22.25	B00	Công nghệ kỹ thuật môi trường	
3	TT119.0004	Dương Quang Thái	15/10/2001	Nam	09009		KV1	25.25	A00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
4	TT119.0005	Trần Hải Long	16/11/2001	Nam	09009		KV1	23.25	A00	Công nghệ thông tin	
5	TT119.0006	Vũ Trường Huy	09/04/2001	Nam	25002		KV2	25	B00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
6	TT119.0009	Đào Xuân Thu	28/11/2001	Nữ	23012		KV1	25.5	D01	Quản lý đất đai	
7	TT119.0010	Trần Khánh Linh	01/10/2001	Nữ	09009		KV1	22.75	A00	Kế toán	
8	TT119.0012	Nguyễn Phương Thúy	08/07/2001	Nữ	05012		KV1	24.75	A01	Luật	
9	TT119.0013	Trần Tiến Đạt	19/11/2001	Nam	19009		KV2	24.75	B00	Kế toán	
10	TT119.0014	Ngô Thị Phương Thảo	06/01/2001	Nữ	05012		KV1	25.5	D01	Luật	
11	TT119.0015	Bùi Linh Trang	29/05/2001	Nữ	23012	01	KV1	28.25	A00	Quản lý đất đai	
12	TT119.0016	Lâm Ngọc Dung	13/09/2001	Nữ	05012		KV1	23.75	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
13	TT119.0017	Nguyễn Thùy Linh	09/02/2001	Nữ	01079		KV2	23.25	A01	Kế toán	
14	TT119.0018	Trịnh Thị Ngọc Khánh	02/09/2001	Nữ	28010		KV2	26	D01	Quản lý đất đai	
15	TT119.0019	Phan Mai Trang	02/01/2001	Nữ	01079		KV2	24	D01	Kế toán	
16	TT119.0020	Trần Xuân Khang	22/07/2001	Nam	01008		KV3	26.75	A00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
17	TT119.0021	Trần Hồng Loan	08/08/2001	Nữ	01079		KV2	24.25	D01	Quản lý đất đai	
18	TT119.0022	Phương Thanh Thảo	17/08/2001	Nữ	01079		KV2	24	D01	Kế toán	
19	TT119.0023	Tô Khánh Liên	11/01/2001	Nữ	01079		KV2	25.25	D01	Kế toán	
20	TT119.0024	Nguyễn Đình Lương	10/12/2001	Nam	27011		KV2	26.25	A01	Quản lý đất đai	
21	TT119.0025	Nguyễn Quang Hiếu	13/02/2001	Nam	31004		KV2	24.5	B00	Công nghệ kỹ thuật môi trường	
22	TT119.0026	Đặng Đình Long	01/01/2001	Nam	21013		KV2	25.25	D01	Quản lý tài nguyên và môi trường	
23	TT119.0027	Nguyễn Trọng Nghĩa	16/10/2001	Nam	22011		KV2	26.75	A00	Luật	

24	TT119.0028	Phạm Phương Thảo	29/12/2001	Nữ	03013		KV3	26	A00	Kế toán	
25	TT119.0029	Đặng Thu Thảo	05/10/2001	Nữ	17001		KV2	27	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
26	TT119.0030	Nguyễn Thị Anh Tú	10/01/2001	Nữ	14004		KV1	21.75	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
27	TT119.0031	Lý Thị Hà Phương	15/09/2001	Nữ	05012	01	KV1	26.25	A01	Luật	
28	TT119.0032	Đỗ Thị Hoài Phương	14/08/2001	Nữ	23012		KV1	26.75	B00	Quản trị kinh doanh	
29	TT119.0033	Nguyễn Phương Ngân	25/04/2001	Nữ	23012		KV1	26	B00	Quản trị kinh doanh	
30	TT119.0034	Lê Ngọc Linh	06/07/2001	Nữ	28010		KV2	24.5	D01	Quản lý đất đai	
31	TT119.0035	Lê Thúy Quỳnh	16/08/2001	Nữ	28010		KV2	24.25	A00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
32	TT119.0036	Vũ Thu Ngân	14/07/2001	Nữ	17001		KV2	25.75	A00	Kế toán	
33	TT119.0037	Đinh Tuấn Mạnh	19/09/2001	Nam	23012	01	KV1	26.5	A00	Công nghệ thông tin	
34	TT119.0038	Đinh Tùng Anh	10/12/2001	Nam	23012		KV1	24.75	A00	Quản trị kinh doanh	
35	TT119.0039	Trương Khánh Huyền	25/12/2001	Nữ	23012		KV1	23.75	D01	Luật	
36	TT119.0040	Trần Hà Anh	28/09/2001	Nữ	23012		KV1	26.25	D01	Luật	
37	TT119.0041	Lưu Hoàng Minh	01/03/2001	Nam	01009		KV3	28.25	A00	Công nghệ kỹ thuật môi trường	
38	TT119.0042	Nguyễn Hà Phương	22/08/2001	Nữ	05012		KV1	24.5	A01	Kế toán	
39	TT119.0043	Đinh Tiến Sơn	20/06/2001	Nam	22011		KV2	25.5	A00	Quản trị kinh doanh	
40	TT119.0044	Nguyễn Thúy Hiền	06/02/2001	Nữ	01012		KV3	28.25	A00	Quản trị kinh doanh	
41	TT119.0045	Phạm Bảo Long	02/02/2001	Nam	18012		KV2	25.75	B00	Công nghệ thông tin	
42	TT119.0046	Bùi Mạnh Tùng	10/10/2001	Nam	03013		KV3	24	A00	Công nghệ thông tin	
43	TT119.0047	Nguyễn Thị Thu Hường	04/02/2001	Nữ	09009		KV1	25.25	A00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	

II. Thí sinh khác

44	HB119.0001	Nguyễn Phương Linh	05/03/2001	Nữ	01235		KV3	23.25	B00	Quản trị kinh doanh	
45	HB119.0003	Công Mỹ Hạnh	14/07/2001	Nữ	01250		KV3	27	A00	Quản trị kinh doanh	
46	HB119.0004	Đỗ Thùy Phương	30/06/2001	Nữ	01250		KV3	22.5	B00	Quản trị kinh doanh	
47	HB119.0005	Nguyễn Thị Duyên	19/08/2001	Nữ	01250		KV3	25.5	B00	Luật	
48	HB119.0006	Đỗ Hoàng Anh	08/01/2001	Nam	01250		KV3	23	B00	Quản trị kinh doanh	
49	HB119.0007	Đỗ Công Định	15/10/2001	Nam	01250		KV3	25	A00	Quản trị kinh doanh	
50	HB119.0008	Lê Văn Luận	14/02/2001	Nam	01250		KV3	24	B00	Quản lý đất đai	
51	HB119.0009	Nguyễn Ngọc Đức	31/08/2001	Nam	17019		KV2	25.5	B00	Quản lý đất đai	

52	HB119.0010	Phạm Tấn Hưng	07/11/2001	Nam	17016		KV1	26.5	A00	Quản trị kinh doanh	
53	HB119.0011	Nguyễn Toàn Thắng	03/01/2001	Nam	17016		KV1	21.75	A00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
54	HB119.0012	Giang Ngọc Phúc	21/07/2001	Nam	17019		KV2	24.75	A00	Công nghệ thông tin	
55	HB119.0013	Nguyễn Thị Huyền	01/11/2001	Nữ	01056		KV2	23.5	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
56	HB119.0014	Đào Thị Linh	30/11/2001	Nữ	01056		KV2	24.25	B00	Kế toán	
57	HB119.0015	Dương Hoài Ngọc	30/11/2001	Nữ	01101		KV3	23.5	D01	Quản trị kinh doanh	
58	HB119.0016	Trịnh Xuân Tân	23/02/2001	Nam	01045		KV3	22.75	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
59	HB119.0017	Bùi Thị Quyên	27/08/2001	Nữ	01101		KV3	23.5	A00	Quản trị kinh doanh	
60	HB119.0018	Dương Đỗ Lam Trường	06/07/2001	Nam	12012		KV2	18	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
61	HB119.0019	Nguyễn Anh Tùng	05/10/2001	Nam	01007		KV3	26	A01	Công nghệ thông tin	
62	HB119.0020	Đoàn Lê Thanh Hà	25/02/2001	Nữ	01235		KV3	26.75	A00	Kế toán	
63	HB119.0021	Nguyễn Minh Châu	06/01/2001	Nữ	01097		KV3	27.75	A00	Kế toán	
64	HB119.0022	Hoàng Việt Long	15/02/2001	Nam	01109		KV2	24.25	B00	Kế toán	
65	HB119.0023	Hoàng Kỳ	09/03/2001	Nam	17004		KV2	27.25	A00	Kế toán	
66	HB119.0024	Nguyễn Quốc Khánh	20/09/2001	Nam	01075		KV3	26.75	A00	Quản lý đất đai	
67	HB119.0025	Nguyễn Thị Huế	02/04/2001	Nữ	01109		KV2	24.25	B00	Kế toán	
68	HB119.0026	Hà Phương Anh	27/03/2001	Nữ	23030		KV1	25.5	A01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
69	HB119.0028	Bạch Ngọc Diệp	15/07/2001	Nữ	19013		KV2	24.75	D01	Luật	
70	HB119.0029	Nguyễn Thị Minh Ngọc	06/09/2001	Nữ	17049		KV2	20.25	D01	Kế toán	
71	HB119.0030	Bùi Thị Thúy Hiền	07/01/2001	Nữ	09013		KV1	26.25	A00	Kế toán	
72	HB119.0031	Phạm Hương Giang	05/08/2001	Nữ	01061		KV3	24.5	D01	Công nghệ thông tin	
73	HB119.0033	Nguyễn Trường Giang	31/08/2001	Nam	01103		KV2	25	D01	Công nghệ thông tin	
74	HB119.0034	Chu Thủy Tiên	01/02/2001	Nữ	01207		KV3	27.25	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
75	HB119.0035	Nguyễn Hải Quyên	28/12/2001	Nữ	01261		KV3	23	D01	Luật	
76	HB119.0036	Nguyễn Thảo Vân	02/12/2001	Nữ	28002		KV2	25.5	D01	Quản lý đất đai	
77	HB119.0037	Đàm Long Vũ	30/10/2001	Nam	28002		KV2	25.5	D01	Quản lý đất đai	
78	HB119.0038	Nguyễn Thị Như Nguyệt	24/09/2001	Nữ	19023		KV2NT	25.5	A00	Quản trị kinh doanh	
79	HB119.0039	Nguyễn Vinh Học	01/10/2001	Nam	01101		KV3	23	D01	Công nghệ thông tin	
80	HB119.0040	Nguyễn Hoàng Anh	15/10/2001	Nam	01101		KV3	19.75	D01	Công nghệ thông tin	

81	HB119.0041	Lê Công Chiến	14/01/2001	Nam	17007		KV2	24	A00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
82	HB119.0042	Đào Huy Hoàng	20/12/2001	Nam	17007		KV2	24.25	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
83	HB119.0044	Nguyễn Tuấn Dương	20/12/2001	Nam	17016		KV1	22.75	A01	Kế toán	
84	HB119.0045	Nguyễn Xuân Tình	19/05/2001	Nữ	01105		KV2	24.5	D01	Kế toán	
85	HB119.0046	Phạm Đình Long	31/07/2001	Nam	01084		KV2	22.25	D01	Luật	
86	HB119.0047	Vũ Thị Phương Lan	30/06/2001	Nữ	01040		KV3	25	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
87	HB119.0048	Nguyễn Thị Huệ	14/12/2000	Nữ	01040		KV3	25	B00	Công nghệ thông tin	
88	HB119.0049	Nguyễn Hồng Ánh	12/07/2001	Nữ	01040		KV3	25	B00	Công nghệ thông tin	
89	HB119.0050	Trần Quang Huy	06/09/2001	Nam	01220		KV3	24.5	A00	Quản trị kinh doanh	
90	HB119.0051	Đặng Vũ Hồng Phúc	19/07/2001	Nam	01220		KV3	23.5	D01	Kế toán	
91	HB119.0053	Lê Anh Trung	10/08/2001	Nam	01005		KV2	24.25	D01	Khí tượng và khí hậu học	
92	HB119.0054	Đỗ Trần Khánh Linh	02/09/2001	Nữ	17004		KV2	25.75	D01	Quản trị kinh doanh	
93	HB119.0055	Nguyễn Tô Hương Giang	16/10/2001	Nữ	01075		KV3	27.25	A00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
94	HB119.0056	Trần Việt Phương	16/07/2001	Nam	01040		KV3	24.25	D01	Công nghệ thông tin	
95	HB119.0057	Nguyễn Thị Tuyết	25/01/2001	Nữ	01061		KV3	22.5	D01	Quản lý đất đai	
96	HB119.0058	Nguyễn Tấn Đạt	17/06/2001	Nam	01113		KV3	19.75	D01	Quản lý tài nguyên và môi trường	
97	HB119.0059	Nguyễn Hoàng Chung	12/04/2001	Nam	01086		KV2	23.5	D01	Công nghệ thông tin	
98	HB119.0061	Phan Thị Hải Anh	23/11/2001	Nữ	14037		KV1	24.75	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
99	HB119.0062	Nguyễn Duy Chiến	01/01/2001	Nam	01075		KV3	25	B00	Công nghệ thông tin	
100	HB119.0063	Nguyễn Thị Hà Trang	16/06/2001	Nữ	28135		KV2NT	20.75	A00	Quản trị kinh doanh	
101	HB119.0064	Ngô Bảo Minh	23/02/2001	Nữ	01075		KV3	25.25	A00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
102	HB119.0065	Nguyễn Châu Giang	25/11/2001	Nữ	01075		KV3	24.25	A00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
103	HB119.0067	Nguyễn Thảo Vân	21/02/2001	Nữ	01030		KV2	24.75	A00	Kế toán	
104	HB119.0068	Bùi Thị Huyền	23/04/2001	Nữ	01030		KV2	24.75	A00	Kế toán	
105	HB119.0069	Nguyễn Thị Thu Hảo	16/09/2001	Nữ	19048		KV2NT	24	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
106	HB119.0070	Trần Minh Đức	25/08/2001	Nam	01220		KV3	24.75	A00	Quản lý đất đai	
107	HB119.0071	Hà Minh Khánh	26/10/2001	Nam	01220		KV3	24	B00	Quản trị kinh doanh	
108	HB119.0072	Lê Hùng Quân	02/09/2001	Nam	01087		KV3	25.25	B00	Công nghệ thông tin	
109	HB119.0073	Nguyễn Quang Hải	29/07/2001	Nam	01020		KV2	23.75	D01	Công nghệ thông tin	

110	HB119.0074	Nguyễn Hồng Thúy	16/06/2001	Nữ	01030		KV2	25.25	D01	Kế toán	
111	HB119.0075	Vũ Thị Quỳnh Anh	18/08/2001	Nữ	19019		KV2NT	22	A01	Quản lý tài nguyên và môi trường	
112	HB119.0076	Ngô Thị Thùy Phương	21/02/2001	Nữ	09010		KV1	23.25	A01	Quản trị kinh doanh	
113	HB119.0077	Nguyễn Ngọc Thiện	09/07/2001	Nam	01217		KV3	25.25	A00	Quản trị kinh doanh	
114	HB119.0078	Lê Nguyên Phương Linh	17/09/2001	Nữ	01038		KV3	25.25	A00	Quản trị kinh doanh	
115	HB119.0079	Nguyễn Như Ngọc	15/07/2001	Nữ	01239		KV3	25.25	D01	Quản lý đất đai	
116	HB119.0080	Nguyễn Quang Sơn	07/03/2001	Nam	01239		KV3	23.75	B00	Công nghệ thông tin	
117	HB119.0081	Giang Văn Huy	06/10/2001	Nam	26054		KV2NT	20.75	A00	Quản lý đất đai	
118	HB119.0082	Nguyễn Huy Đạt	24/06/2001	Nam	01040		KV3	25.25	A00	Luật	
119	HB119.0083	Phan Phương Thảo	30/12/2001	Nữ	01250		KV3	23.5	B00	Kế toán	
120	HB119.0084	Nguyễn Duy Hưng	05/09/2001	Nam	26018		KV2NT	24.75	D01	Kế toán	
121	HB119.0085	Vũ Phương Thảo	12/09/2001	Nữ	01101		KV3	26	B00	Quản trị kinh doanh	
122	HB119.0086	Nguyễn Thị Hằng	09/09/2001	Nữ	01101		KV3	24.5	A00	Quản trị kinh doanh	
123	HB119.0087	Nguyễn Thị Diệu Ly	19/01/2001	Nữ	01075		KV3	25	D01	Quản lý đất đai	
124	HB119.0088	Hoàng Ngọc Ánh	04/12/2001	Nữ	01075		KV3	25.25	D01	Kế toán	
125	HB119.0089	Nguyễn Hoàng Việt	10/02/2001	Nam	17013		KV2	25.5	A01	Quản lý đất đai	
126	HB119.0090	Vũ Kỳ Mỹ Duyên	06/11/2001	Nữ	01101		KV3	24	A00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
127	HB119.0091	Lê Hồng Sơn	21/10/2001	Nam	01073		KV2	20	D01	Công nghệ thông tin	
128	HB119.0092	Nguyễn Tùng Dương	11/07/2001	Nam	01073		KV2	18.75	D01	Quản trị kinh doanh	
129	HB119.0093	Nguyễn Đức Ninh	17/09/2001	Nam	01073		KV2	19.25	A01	Quản trị kinh doanh	
130	HB119.0094	Nguyễn Huyền Thương	08/02/2001	Nữ	01030		KV2	22.5	D01	Kế toán	
131	HB119.0095	Lê Mai Hương	09/11/2001	Nữ	01090		KV3	23.25	A00	Kế toán	
132	HB119.0096	Đỗ Đắc Trường	08/10/2001	Nam	01090		KV3	25.25	A00	Quản trị kinh doanh	
133	HB119.0097	Đỗ Thị Minh Hường	07/01/2001	Nữ	01090		KV3	22.5	A00	Kế toán	
134	HB119.0098	Nguyễn Thị Liên	03/12/2001	Nữ	01090		KV3	26	A00	Quản trị kinh doanh	
135	HB119.0099	Nguyễn Thị Bạch Dương	08/08/2001	Nữ	01090		KV3	25.5	A00	Quản trị kinh doanh	
136	HB119.0100	Vũ Thị Tuyết Lan	11/03/2001	Nữ	01090		KV3	26.5	A00	Kế toán	
137	HB119.0101	Nguyễn Thị Phương Anh	27/10/2001	Nữ	01090		KV3	25	A00	Quản trị kinh doanh	
138	HB119.0102	Nguyễn Minh Anh	17/09/2001	Nữ	01121		KV3	27	A01	Kế toán	

139	HB119.0103	Phạm Ngọc Hà	18/04/2001	Nữ	62040		KV1	23.75	D01	Kế toán	
140	HB119.0104	Đinh Trọng Thắng	10/11/2001	Nam	23030		KV1	23.5	A00	Quản trị kinh doanh	
141	HB119.0105	Nguyễn Hoàng Anh	19/11/2001	Nam	23030		KV1	23.25	D01	Công nghệ thông tin	
142	HB119.0106	Nguyễn Thành Sơn	27/06/2001	Nam	23030		KV1	23.75	A00	Công nghệ thông tin	
143	HB119.0107	Chu Thị Thanh	02/07/2001	Nữ	01237		KV2	25.25	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
144	HB119.0108	Nguyễn Thị Lương	05/06/2001	Nữ	01237		KV2	24.75	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
145	HB119.0109	Phùng Thị Kim Trang	07/05/2001	Nữ	01237		KV2	23.75	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
146	HB119.0110	Nguyễn Lan Anh	09/08/2001	Nữ	01220		KV3	23.5	B00	Quản trị kinh doanh	
147	HB119.0111	Hoàng Thu Hà	12/06/2001	Nữ	01075		KV3	23.75	B00	Luật	
148	HB119.0112	Đỗ Hồng Quân	07/12/2001	Nam	01075		KV3	23.25	D01	Luật	
149	HB119.0113	Nguyễn Quang Hùng	31/10/2001	Nam	01075		KV3	24.5	B00	Kế toán	
150	HB119.0114	Bùi Thị Thu Phương	05/12/2001	Nữ	01207		KV3	25.75	D01	Quản lý đất đai	
151	HB119.0115	Hoàng Thị Bích Ngọc	26/09/2001	Nữ	16031		KV1	24.75	A00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
152	HB119.0116	Hoàng Thạch Linh	06/10/2001	Nữ	16031		KV1	23.75	A00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
153	HB119.0117	Phan Minh Đức	28/10/2001	Nam	01027		KV3	25	A00	Công nghệ kỹ thuật môi trường	
154	HB119.0118	Trần Thị Thu	18/03/2001	Nữ	28137		KV1	27.75	A01	Kế toán	
155	HB119.0119	Mai Thị Ngân	11/02/2001	Nữ	28137		KV1	25.25	D01	Quản trị kinh doanh	
156	HB119.0120	Nguyễn Thế Dũng	14/08/2001	Nam	28003		KV2	25.5	A00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
157	HB119.0121	Quách Hoàng Nam	09/01/2001	Nam	01238		KV3	23.25	A00	Công nghệ thông tin	
158	HB119.0122	Nguyễn Tuấn Anh	14/01/2001	Nam	01040		KV3	24.5	A00	Công nghệ thông tin	
159	HB119.0123	Nguyễn Công Huy Hoàng	08/01/2001	Nam	01040		KV3	23.5	A00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
160	HB119.0124	Lê Quang Lộc	18/11/2001	Nam	01056		KV2	23	B00	Kỹ thuật địa chất	
161	HB119.0125	Lê Quang Thịnh	18/11/2001	Nam	01056		KV2	23.75	B00	Kỹ thuật địa chất	
162	HB119.0126	Hoàng Phương Anh	05/12/2001	Nữ	01207		KV3	25.25	B00	Quản trị kinh doanh	
163	HB119.0127	Khuất Huyền Trang	07/08/2001	Nữ	01254		KV2	24.5	A00	Quản trị kinh doanh	
164	HB119.0128	Lâm Văn Thái Lộc	26/09/2001	Nam	01061		KV3	25	D01	Luật	
165	HB119.0129	Trần Công Minh	27/10/2001	Nam	26054		KV2NT	23.75	A00	Công nghệ thông tin	
166	HB119.0130	Nguyễn Tuấn Việt	27/02/1995	Nam	01443		KV3	20.25	D01	Công nghệ kỹ thuật môi trường	
167	HB119.0131	Vũ Hoàng Nam	27/09/2001	Nam	01082		KV3	26.25	B00	Công nghệ thông tin	

168	HB119.0132	Vũ Phạm Tuấn Minh	04/09/2001	Nam	01082		KV3	25.5	B00	Công nghệ thông tin	
169	HB119.0133	Chu Thị Thanh Thanh	26/03/2001	Nữ	01090		KV3	23.75	A00	Kế toán	
170	HB119.0134	Lê Công Hải	15/11/1999	Nam	01220		KV3	24	A00	Quản trị kinh doanh	
171	HB119.0135	Nguyễn Thị Tuyết	01/03/2001	Nữ	01030		KV2	24.25	D01	Kế toán	
172	HB119.0136	Nguyễn Thị Nhung	21/03/2001	Nữ	01030		KV2	25.25	A01	Công nghệ thông tin	
173	HB119.0137	Đoàn Đức Hiếu	20/08/2001	Nam	09010		KV1	21	D01	Luật	
174	HB119.0138	Phan Sỹ Anh	01/10/2001	Nam	23030		KV1	25	A01	Công nghệ thông tin	
175	HB119.0139	Lê Minh Phương	17/01/2001	Nữ	01235		KV3	26.5	A00	Kế toán	
176	HB119.0140	Kiều Văn Khải	19/08/2001	Nam	01028		KV2	20.25	A00	Công nghệ thông tin	
177	HB119.0141	Phan Minh Hoàng	03/09/2001	Nam	01042		KV3	23	B00	Công nghệ thông tin	
178	HB119.0143	Trần Ngọc Ánh	29/12/2001	Nữ	01030		KV2	23.5	B00	Kế toán	
179	HB119.0144	Vương Tiến Thái Đức	26/09/2001	Nam	01235		KV3	21.5	D01	Quản lý tài nguyên và môi trường	
180	HB119.0145	Nguyễn Mai Anh	25/10/2001	Nữ	01235		KV3	20.75	D01	Quản lý đất đai	
181	HB119.0146	Đàm Đức Anh	16/08/2001	Nam	25004		KV2	22.75	A01	Luật	
182	HB119.0147	Nguyễn Ngọc Phương N	04/06/2001	Nữ	01235		KV3	22.75	A01	Quản trị kinh doanh	
183	HB119.0148	Hoàng Trí Vũ	22/05/2001	Nam	01213		KV3	24	A00	Quản trị kinh doanh	
184	HB119.0149	Nguyễn Minh Cường	17/01/2001	Nam	28137		KV1	23.75	A01	Quản trị kinh doanh	
185	HB119.0150	Đoàn Khánh Huyền	10/06/2001	Nữ	01027		KV3	22	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
186	HB119.0151	Đoàn Khánh Hà	10/06/2001	Nữ	01027		KV3	22.25	A01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
187	HB119.0152	Tổng Minh Phương	26/04/2001	Nữ	01221		KV3	23.5	A00	Kế toán	
188	HB119.0153	Nguyễn Thị Hằng	28/03/2001	Nữ	28055		KV1	22.5	A00	Công nghệ thông tin	
189	HB119.0154	Đinh Thị Hồng Nhung	19/11/2001	Nữ	28055		KV1	22.75	A00	Công nghệ thông tin	
190	HB119.0156	Hoàng Châu Giang	17/06/2001	Nữ	24012		KV2	24.25	A00	Quản trị kinh doanh	
191	HB119.0157	Nguyễn Công Duy	23/09/2001	Nam	01122		KV3	21.5	A01	Công nghệ thông tin	
192	HB119.0158	Phạm Thế Hưng	17/09/2001	Nam	17022		KV2	25.5	A00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
193	HB119.0159	Đỗ Thị Thu Thủy	28/07/2001	Nữ	01101		KV3	24.25	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
194	HB119.0160	Tạ Minh Loan	20/05/2001	Nữ	01101		KV3	25.5	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
195	HB119.0161	Hoàng Mai Chi	30/08/2001	Nữ	01101		KV3	25	D01	Luật	
196	HB119.0162	Nguyễn Châm Anh	17/05/2001	Nữ	01027		KV3	24	A00	Công nghệ thông tin	

197	HB119.0163	Đỗ Thị Y Linh	20/11/2001	Nữ	01056		KV2	21.5	A01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
198	HB119.0165	Nguyễn Tổng Trường Gia	29/01/2001	Nam	26004		KV2	26.75	A00	Quản lý đất đai	
199	HB119.0166	Nguyễn Thị Thanh Hiền	13/05/2001	Nữ	26004		KV2	25.75	A00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
200	HB119.0167	Dương Thị Xuân Hoa	01/02/2001	Nữ	01055		KV2	23.75	D01	Kế toán	
201	HB119.0168	Hoàng Thị Kim Nhung	23/10/2001	Nữ	01055		KV2	24.25	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
202	HB119.0169	Phạm Ngọc Linh	27/02/2001	Nữ	26004		KV2	26.5	D01	Quản lý đất đai	
203	HB119.0170	Võ Ngọc Thành	21/09/2001	Nam	28137		KV1	28.5	A00	Công nghệ kỹ thuật môi trường	
204	HB119.0171	Dương Quang Huy	06/08/2001	Nam	15039		KV1	20.75	D01	Quản lý tài nguyên và môi trường	
205	HB119.0172	Bùi Thị Dung	05/01/2001	Nữ	01077		KV2	23.25	A01	Kế toán	
206	HB119.0173	Thạch Quang Huy	30/04/2001	Nam	01235		KV3	23.5	B00	Quản trị kinh doanh	
207	HB119.0174	Lê Minh Thùy	09/08/2001	Nữ	17011		KV2	22.75	A00	Luật	
208	HB119.0175	Nguyễn Huy Tuấn	09/06/2001	Nam	01025		KV2	25.75	A00	Công nghệ thông tin	
209	HB119.0176	Nguyễn Thị Thu Thủy	15/11/2001	Nữ	01084		KV2	23.5	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
210	HB119.0177	Nguyễn Thị Trà My	11/08/2001	Nữ	01084		KV2	25	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
211	HB119.0178	Lê Nguyễn Nhật Minh	17/10/2001	Nam	01042		KV3	23.75	A01	Công nghệ thông tin	
212	HB119.0179	Lê Hoàng Giang	23/01/2001	Nam	01235		KV3	19.75	B00	Quản trị kinh doanh	
213	HB119.0180	Trần Tiến Nam	12/02/2001	Nam	01101		KV3	22.25	D01	Công nghệ thông tin	
214	HB119.0181	Trương Quang Trường	18/10/2001	Nam	01101		KV3	22	A00	Công nghệ thông tin	
215	HB119.0182	Nghiêm Thị Hồng Ngân	16/06/2001	Nữ	01101		KV3	23.5	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
216	HB119.0183	Nguyễn Văn Huy	15/09/2001	Nam	01101		KV3	22.5	A00	Công nghệ thông tin	
217	HB119.0184	Nguyễn Thái Dương	16/11/2001	Nam	01101		KV3	23	A00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
218	HB119.0185	Trần Anh Phong	21/08/2001	Nam	19013		KV2	24.5	B00	Quản trị kinh doanh	
219	HB119.0186	Nguyễn Lê Diệu Hương	30/09/2001	Nữ	01042		KV3	21.75	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
220	HB119.0187	Vũ Hải Đăng	26/07/2001	Nam	01040		KV3	26.25	A00	Quản trị kinh doanh	
221	HB119.0188	Đào Việt Hoàng	27/01/2001	Nam	01040		KV3	25.5	A01	Kế toán	
222	HB119.0189	Nguyễn Minh Châu	27/10/2001	Nam	01090		KV3	22	B00	Công nghệ thông tin	
223	HB119.0190	Nguyễn Đại Dương	15/08/2001	Nam	25016		KV2NT	27.25	D01	Luật	
224	HB119.0191	Nguyễn Đức Trung	12/01/2001	Nam	01040		KV3	26.25	A00	Công nghệ thông tin	
225	HB119.0192	Trần Triệu Đức	05/07/2001	Nam	01067		KV3	23.25	A00	Quản lý đất đai	

226	HB119.0193	Trương Nguyễn Anh Thu	01/11/2001	Nữ	24012		KV2	25.75	A00	Kỹ thuật trắc địa – bản đồ	
227	HB119.0194	Nguyễn Hữu Vinh	28/06/2001	Nam	28029		KV1	23	D01	Khí tượng và khí hậu học	
228	HB119.0195	Đỗ Phương Thảo	19/11/2001	Nữ	01250		KV3	24.5	B00	Quản trị kinh doanh	
229	HB119.0196	Hoàng Duy Anh	27/08/2001	Nam	01250		KV3	22.75	B00	Công nghệ thông tin	
230	HB119.0197	Trần Hà Phương	08/06/2001	Nữ	01250		KV3	24	B00	Quản trị kinh doanh	
231	HB119.0200	Trần Đức Chiến	13/12/2001	Nam	01027		KV3	24.25	A00	Công nghệ thông tin	
232	HB119.0201	Lê Trung Đức	01/06/2001	Nam	01101		KV3	23.5	B00	Quản lý đất đai	
233	HB119.0202	Nguyễn Công Minh	11/07/2001	Nam	01023		KV2	21.5	D01	Công nghệ thông tin	
234	HB119.0203	Lê Đức Minh	11/10/2001	Nam	01235		KV3	20	A00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
235	HB119.0204	Vũ Trung Nguyên	02/12/2001	Nam	01235		KV3	21.5	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
236	HB119.0205	Nguyễn Thị Thùy Linh	20/11/2001	Nữ	01288		KV3	25.25	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
237	HB119.0206	Phạm Phan Lê Thảo Chi	14/01/2001	Nữ	01040		KV3	26.75	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
238	HB119.0207	Bùi Thị Hoài	12/03/2001	Nữ	01040		KV3	26	B00	Kế toán	
239	HB119.0208	Lê Thị Ngọc Ánh	14/04/2001	Nữ	01040		KV3	25.5	B00	Quản lý đất đai	
240	HB119.0209	Bùi Thị Thanh Dương	05/08/2001	Nữ	01040		KV3	26.75	A00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
241	HB119.0210	Bạch Đăng Phúc	14/01/2001	Nam	01235		KV3	20	B00	Quản trị kinh doanh	
242	HB119.0211	Nguyễn Thùy Dương	30/11/2001	Nữ	01235		KV3	22.5	B00	Quản trị kinh doanh	
243	HB119.0212	Phạm Thành Đạt	04/10/2001	Nam	17013		KV2	22.75	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
244	HB119.0213	Vương Thế Anh	22/09/2001	Nam	01040		KV3	27	A01	Công nghệ thông tin	
245	HB119.0214	Phạm Hoàng Phúc	12/10/2001	Nam	01040		KV3	25.25	A00	Quản trị kinh doanh	
246	HB119.0215	Nguyễn Ngọc Thiện	22/12/2001	Nam	01250		KV3	22.5	A00	Công nghệ thông tin	
247	HB119.0216	Nguyễn Mạnh Đức	09/10/2001	Nam	01096		KV3	24.25	A00	Quản lý đất đai	
248	HB119.0217	Đỗ Minh Quân	07/08/2001	Nam	01094		KV2	24	A00	Quản lý đất đai	
249	HB119.0218	Triệu Thu Thủy	29/04/2001	Nữ	01030		KV2	26	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
250	HB119.0219	Nguyễn Việt Dũng	15/09/2001	Nam	16081		KV2	21.75	B00	Quản trị kinh doanh	
251	HB119.0220	Lê Minh Việt	08/11/2001	Nam	01235		KV3	22.75	A01	Quản trị kinh doanh	
252	HB119.0221	Nguyễn Thị Hồng	15/04/2000	Nữ	01055		KV2	24.75	A00	Kế toán	
253	HB119.0222	Nguyễn Thế Hải	06/09/2001	Nam	01101		KV3	22.75	B00	Quản trị kinh doanh	
254	HB119.0223	Hoàng Anh Thanh Hải	19/03/2001	Nam	26054		KV2NT	24.75	A00	Công nghệ thông tin	

255	HB119.0224	Cao Hùng Nghĩa	27/07/2001	Nam	01235		KV3	20.5	B00	Công nghệ kỹ thuật môi trường	
256	HB119.0226	Nguyễn Thị Thu Phương	15/10/2001	Nữ	01076		KV2	22.5	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
257	HB119.0227	Nguyễn Thị Thuận	09/11/2001	Nữ	01076		KV2	21	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
258	HB119.0228	Nguyễn Hồng Nhung	17/03/2001	Nữ	01076		KV2	21.75	B00	Kế toán	
259	HB119.0230	Hoàng Văn Sơn	19/06/2001	Nam	28116		KV2NT	24.25	B00	Công nghệ thông tin	
260	HB119.0231	Đặng Hải Sơn	01/03/2001	Nam	01072		KV2	24.75	A00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
261	HB119.0233	Trần Minh Hạnh	20/10/2001	Nam	01321		KV3	23.5	B00	Luật	
262	HB119.0234	Bùi Trần Bảo Anh	01/10/2001	Nữ	29080		KV2NT	26.25	A01	Kế toán	
263	HB119.0235	Nguyễn Thị Lam Phương	30/05/2001	Nữ	01049		KV2	20.75	D01	Quản lý tài nguyên và môi trường	
264	HB119.0236	Đỗ Thị Ánh Nguyệt	17/09/2001	Nữ	01049		KV2	20.5	D01	Quản lý tài nguyên và môi trường	
265	HB119.0239	Nguyễn Thị Anh Thư	19/10/2001	Nữ	01220		KV3	23	A01	Quản lý tài nguyên và môi trường	
266	HB119.0240	Nguyễn Xuân Hoàng	09/11/2001	Nam	01027		KV3	21.5	A01	Kế toán	
267	HB119.0241	Phạm Anh Tú	11/01/2001	Nữ	17014		KV2	25.75	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
268	HB119.0242	Phạm Thị Phương Anh	19/05/2001	Nữ	17004		KV2	26.25	A01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
269	HB119.0243	Mai Thị Minh Duyên	10/09/2001	Nữ	25067		KV2NT	24.25	D01	Khí tượng và khí hậu học	
270	HB119.0244	Dương Hải Yến	14/10/2001	Nữ	25067		KV2NT	26	A00	Quản lý tài nguyên nước	
271	HB119.0245	Trần Thị Hải Yến	23/07/2001	Nữ	17016		KV1	22	D01	Quản trị kinh doanh	
272	HB119.0247	Nguyễn Quốc Đạt	01/04/2001	Nam	01075		KV3	25.5	A01	Công nghệ kỹ thuật môi trường	
273	HB119.0248	Đinh Hồng Vân	05/02/2001	Nữ	01022		KV3	22	B00	Quản trị kinh doanh	
274	HB119.0249	Trần Hải Nam	03/04/2000	Nam	01297		KV3	23	A00	Quản lý đất đai	
275	HB119.0250	Phạm Đăng Khoa	03/11/2001	Nam	01101		KV3	23.75	A00	Công nghệ thông tin	
276	HB119.0251	Mai Thế Hùng	02/10/2001	Nam	01281		KV3	23.25	A01	Quản trị kinh doanh	
277	HB119.0253	Dương Khánh Chi	18/11/2001	Nữ	19014		KV2NT	26	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
278	HB119.0254	Trương Tuấn Minh	16/02/2001	Nam	01027		KV3	25.25	A00	Quản trị kinh doanh	
279	HB119.0255	Lê Minh Quân	03/08/2001	Nam	01215		KV3	24.75	A01	Công nghệ kỹ thuật môi trường	
280	HB119.0256	Tạ Hương Giang	15/05/2001	Nữ	01117		KV3	24.5	D01	Quản trị kinh doanh	
281	HB119.0257	Nguyễn Khánh Linh	20/07/2001	Nữ	01094		KV2	24.75	A00	Quản lý đất đai	
282	HB119.0258	Phạm Thị Kim Anh	04/02/2001	Nữ	09010		KV1	20.75	A00	Kế toán	
283	HB119.0259	Nguyễn Huyền Chi	13/01/2001	Nữ	01007		KV3	22.5	B00	Quản lý đất đai	

284	HB119.0260	Nguyễn Quang Huy	04/12/2001	Nam	01062		KV3	24.5	A00	Công nghệ thông tin	
285	HB119.0261	Nguyễn Quỳnh My	06/12/2001	Nữ	01268		KV3	23.5	A01	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
286	HB119.0262	Trần Thu Trang	08/10/2001	Nữ	01022		KV3	22	B00	Quản trị kinh doanh	
287	HB119.0263	Vũ Lan Hương	18/08/2001	Nữ	01022		KV3	21.5	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
288	HB119.0264	Nguyễn Thị Ngọc Linh	13/10/2001	Nữ	01022		KV3	23.75	D01	Kế toán	
289	HB119.0265	Kiều Quốc Khanh	13/09/2001	Nam	01068		KV3	24.25	B00	Luật	
290	HB119.0266	Nguyễn Tiến Dũng	02/07/2001	Nam	12011		KV2	24.5	A00	Quản lý đất đai	
291	HB119.0267	Đỗ Bảo Ngọc	29/11/2001	Nữ	01055		KV2	26.75	D01	Kế toán	
292	HB119.0268	Hoàng Thị Thanh Thảo	05/11/2001	Nữ	01048		KV2	24.75	A01	Kế toán	
293	HB119.0269	Nguyễn Thị Huyền	02/04/2001	Nữ	01048		KV2	24.25	A01	Kế toán	
294	HB119.0270	Vũ Thanh Huyền	20/07/2001	Nữ	27083		KV2NT	22	B00	Công nghệ kỹ thuật môi trường	
295	HB119.0272	Phạm Minh Tam	06/05/2001	Nam	19047		KV2NT	24.75	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
296	HB119.0273	Nguyễn Anh Huy	13/04/2001	Nam	01020		KV2	25.75	B00	Quản lý đất đai	
297	HB119.0274	Nguyễn Danh Kiên	26/10/2001	Nam	01006		KV2	24.5	A00	Công nghệ thông tin	
298	HB119.0275	Nguyễn Thị Huyền Diệu	29/02/2000	Nữ	16095		KV2	21	B00	Quản lý đất đai	
299	HB119.0276	Nguyễn Thị Thu	18/04/2001	Nữ	01033		KV2	24.25	A00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
300	HB119.0277	Nguyễn Trang Linh	14/06/2001	Nữ	01062		KV3	24.5	B00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
301	HB119.0278	Trần Mai Phương	02/01/2001	Nữ	10032		KV1	23.5	D01	Luật	
302	HB119.0279	Trịnh Thu Hà	14/03/2001	Nữ	01001		KV1	23.25	D01	Quản lý tài nguyên và môi trường	
303	HB119.0280	Trần Đình Hải	25/10/2001	Nam	01235		KV3	20	B00	Công nghệ thông tin	
304	HB119.0281	Nguyễn Bảo Long	12/01/2001	Nam	01001		KV1	19.75	D01	Công nghệ thông tin	
305	HB119.0282	Hà Trung Nghĩa	27/12/2001	Nam	17011		KV2	20.75	A01	Luật	
306	HB119.0283	Đỗ Ngọc Anh	07/11/2001	Nữ	01046		KV2	23	B00	Kế toán	
307	HB119.0284	Nguyễn Anh Đức	12/12/2001	Nam	19032		KV2NT	25.25	B00	Công nghệ thông tin	
308	HB119.0285	Lê Thị Vân Anh	21/10/2001	Nữ	01022		KV3	23.25	B00	Quản trị kinh doanh	
309	HB119.0286	Phùng Thị Minh Ngọc	17/07/2001	Nữ	01067		KV3	22.5	B00	Công nghệ thông tin	
310	HB119.0287	Văn Thị Dung	07/11/2001	Nữ	16052		KV2NT	21	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
311	BĐ119.2001	Trần Võ Sơn	30/03/2001	Nam	29044		KV1	24.75	A01	Công nghệ thông tin	
312	BĐ119.2002	Nguyễn Thị Hoàng Ngân	05/12/2001	Nữ	17018		KV2	26.25	A00	Quản lý đất đai	

313	BĐ119.2003	Dương Tiến Đạt	01/11/2001	Nam	29044		KV1	25.25	A01	Công nghệ thông tin	
314	BĐ119.2004	Nguyễn Trang Nhung	23/11/2001	Nữ	24061		KV2NT	23	A00	Luật	
315	BĐ119.2005	Bùi Thị Vân Anh	10/12/2001	Nữ	21018		KV2	22.5	D01	Quản lý đất đai	
316	BĐ119.2006	Nguyễn Bình Dương	19/11/2001	Nam	01093		KV2	25.75	A00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
317	BĐ119.2008	Lưu Tuấn Anh	15/10/2001	Nam	17016		KV1	22.25	A00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
318	BĐ119.2009	Cao Thị Thương	27/04/2001	Nữ	28025		KV2	23.25	D01	Công nghệ thông tin	
319	BĐ119.2010	Ngô Thị Hương Thảo	23/04/2001	Nữ	09013		KV1	22	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
320	BĐ119.2011	Phạm Hồng Quân	20/07/2001	Nam	17049		KV2	25.75	A00	Quản lý đất đai	
321	BĐ119.2012	Phạm Gia Bảo	22/05/2001	Nam	17025		KV2	24.75	A00	Công nghệ thông tin	
322	BĐ119.2013	Trần Huyền Trang	31/07/2001	Nữ	09010		KV1	24.25	A01	Kế toán	
323	BĐ119.2014	Nguyễn Thị Vân	29/07/2001	Nữ	28028		KV2	24	D01	Kế toán	
324	BĐ119.2015	Lê Phạm Diễm Quỳnh	13/11/2001	Nữ	09035		KV1	24.25	D01	Quản trị kinh doanh	
325	BĐ119.2016	Nguyễn Khánh Huyền	22/10/2001	Nữ	17016		KV1	26.25	D01	Công nghệ thông tin	
326	BĐ119.2017	Mai Thị Thanh Hương	24/12/2001	Nữ	28025		KV2	23	D01	Quản trị kinh doanh	
327	BĐ119.2018	Đỗ Thị Phượng	14/07/2001	Nữ	28137		KV1	27.75	D01	Kế toán	
328	BĐ119.2019	Nguyễn Hoàn Sơn	07/08/2001	Nam	17016		KV1	22.75	B00	Quản lý đất đai	
329	BĐ119.2020	Lê Thị Hạnh	13/10/2001	Nữ	28137		KV1	27.75	D01	Kế toán	
330	BĐ119.2021	Nguyễn Phương Nga	09/01/2001	Nữ	18013		KV2	24	B00	Luật	
331	BĐ119.2022	Hoàng Thị Thanh Thanh	05/02/2001	Nữ	29061		KV2NT	28.5	A01	Kế toán	
332	BĐ119.2023	Trương Hà My	29/12/2001	Nữ	01105		KV2	24	D01	Kế toán	
333	BĐ119.2024	Nguyễn Thị Thu Uyên	10/12/2001	Nữ	10001		KV1	23.75	B00	Kế toán	
334	BĐ119.2025	Trịnh Duy Anh	26/09/2001	Nam	28001		KV2	24.5	D01	Kế toán	
335	BĐ119.2026	Hoàng Thị Mai	30/07/2001	Nữ	21048		KV2NT	25.25	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
336	BĐ119.2027	Phạm Hương Giang	15/01/2001	Nữ	23038		KV1	19.75	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
337	BĐ119.2028	Lê Thị Ly	18/01/2001	Nữ	25067		KV2NT	24.5	D01	Quản trị kinh doanh	
338	BĐ119.2029	Bùi Thế Vinh	22/01/2001	Nam	17016		KV1	20.25	B00	Quản lý đất đai	
339	BĐ119.2030	Nguyễn Thu Huyền	28/05/2001	Nữ	01083		KV2	23.75	D01	Kế toán	
340	BĐ119.2031	Nguyễn Ngọc Dũng	17/12/2001	Nam	17025		KV2	24.25	A01	Quản lý tài nguyên và môi trường	
341	BĐ119.2032	Nguyễn Thị Phương	12/01/2001	Nữ	28025		KV2	21.25	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	

342	BĐ119.2033	Nguyễn Hữu Cường	20/08/2001	Nam	28025		KV2	20.25	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
343	BĐ119.2034	Phạm Thị Huyền	12/06/2001	Nữ	28025		KV2	21.25	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
344	BĐ119.2035	Nguyễn Thị Thảo	26/08/2001	Nữ	28025		KV2	20.75	B00	Kế toán	
345	BĐ119.2036	Trần Thanh Huyền	05/06/2001	Nữ	28025		KV2	21	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
346	BĐ119.2037	Nguyễn Ngọc Quyền	01/09/2001	Nam	17025		KV2	21.75	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
347	BĐ119.2038	Phùng Thị Hồng Hoa	28/09/2001	Nữ	07011		KV1	21.25	D01	Kế toán	
348	BĐ119.2039	Nguyễn Hoài Ngọc	25/10/2001	Nữ	03058		KV2	22.25	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
349	BĐ119.2040	Bùi Hương Giang	08/08/2001	Nữ	09013		KV1	25	A00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
350	BĐ119.2041	Vũ Thị Nhi	01/05/2001	Nữ	28025		KV2	22.5	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
351	BĐ119.2042	Nguyễn Hữu Thịnh	11/07/2001	Nam	08014		KV1	19.75	A00	Kế toán	
352	BĐ119.2043	Lê Việt Long	27/01/2001	Nam	09010		KV1	21.5	D01	Quản trị kinh doanh	
353	BĐ119.2044	Phạm Thị Thảo Linh	03/11/2001	Nữ	18011		KV2	22.75	D01	Công nghệ thông tin	
354	BĐ119.2045	Luyện Hữu Trung	11/06/2001	Nam	17014		KV2	22.75	D01	Công nghệ thông tin	
355	BĐ119.2046	Nguyễn Đức Thành	28/05/2001	Nam	28135		KV2NT	22.5	A00	Công nghệ thông tin	
356	BĐ119.2047	Nguyễn Ngọc Hùng	01/11/2001	Nam	10040		KV1	22	D01	Luật	
357	BĐ119.2048	Phạm Thảo Anh	25/11/2001	Nữ	26003		KV2	21.25	D01	Quản trị kinh doanh	
358	BĐ119.2049	Nguyễn Thị Thu Hiền	30/10/2001	Nữ	26003		KV2	22	D01	Quản trị kinh doanh	
359	BĐ119.2050	Võ Văn Cường	04/03/2001	Nam	32031		KV2NT	19	B00	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
360	BĐ119.2051	Hà Đức Huy	28/06/2001	Nam	17005		KV2	21.75	D01	Quản lý đất đai	
361	BĐ119.2052	Trần Xuân Quang	03/10/2001	Nam	17013		KV2	24.75	A01	Quản lý đất đai	
362	BĐ119.2053	Nguyễn Minh Hiếu	02/02/2001	Nam	17025		KV2	22.75	A01	Công nghệ thông tin	
363	BĐ119.2054	Nguyễn Tấn Linh	14/05/2001	Nam	17025		KV2	22.5	A01	Kế toán	
364	BĐ119.2055	Phạm Ngọc Anh	12/08/2001	Nữ	17014		KV2	24.5	A00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
365	BĐ119.2056	Triệu Thị Minh Hằng	02/09/2001	Nữ	17014		KV2	24.25	B00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
366	BĐ119.2057	Trần Thị Lan Anh	13/06/2001	Nữ	23015		KV1	23	D01	Luật	
367	BĐ119.2058	Nguyễn Thị Hoa	24/11/2001	Nữ	19024		KV2NT	24.5	A00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
368	BĐ119.2059	Tạ Thúy Hường	04/01/2001	Nữ	01084		KV2	26.5	A00	Kế toán	
369	BĐ119.2060	Bùi Thị Kim Anh	13/02/2001	Nữ	01084		KV2	26.5	A00	Kế toán	
370	BĐ119.2061	Lê Thị Ngọc Ánh	27/06/2001	Nữ	01083		KV2	23.75	D01	Kế toán	

371	BĐ119.2062	Đặng Thị Thùy Dung	25/07/2001	Nữ	19022		KV2NT	25.5	B00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
372	BĐ119.2063	Nguyễn Anh Dương	10/06/2001	Nam	03059		KV2	24	A00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
373	BĐ119.2064	Phạm Thị Ngọc Lê	23/10/2001	Nữ	28041		KV1	23.75	A01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
374	BĐ119.2065	Trần Thị Khánh Hà	26/07/2001	Nữ	03007		KV3	23.5	D01	Quản trị kinh doanh	
375	BĐ119.2066	Vũ Thị Lan Hương	21/04/2001	Nữ	28118		KV2NT	24.5	D01	Kế toán	
376	BĐ119.2067	Đoàn Khánh Toàn	23/08/2001	Nam	35012		KV2	21.25	D01	Quản lý tài nguyên và môi trường	
377	BĐ119.2068	Nguyễn Thị Nhung	10/04/2001	Nữ	14006		KV1	25.5	D01	Quản trị kinh doanh	
378	BĐ119.2069	Mai Đức Anh	18/10/2001	Nam	28002		KV2	24	D01	Quản lý tài nguyên và môi trường	
379	BĐ119.2070	Nguyễn Hằng Nha	27/04/2001	Nữ	14037		KV1	23.25	D01	Luật	
380	BĐ119.2071	Vũ Phát Triển	06/02/2001	Nam	17060		KV1	22.75	A00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
381	BĐ119.2072	Phạm Bá Quyền	06/04/2001	Nam	17060		KV1	25.25	A00	Luật	
382	BĐ119.2073	Nguyễn Hồng Ngọc	23/06/2001	Nữ	23041		KV1	24.25	B00	Kế toán	
383	BĐ119.2074	Lê Huy Quang Thuần	21/08/2001	Nam	28108		KV2NT	25	A00	Quản trị kinh doanh	
384	BĐ119.2075	Phạm Linh Nhi	13/09/2001	Nữ	01207		KV3	24.75	D01	Quản trị kinh doanh	
385	BĐ119.2076	Lê Mạnh Hùng	26/05/2001	Nam	03053		KV2	22.5	A00	Quản lý đất đai	
386	BĐ119.2077	Nguyễn Đỗ Phương Thảo	18/06/2001	Nữ	17014		KV2	21.25	D01	Quản lý tài nguyên và môi trường	
387	BĐ119.2078	Phan Hoàng Đức	05/05/2001	Nam	29004		KV2	23.75	A00	Kế toán	
388	BĐ119.2079	Phan Đăng Quang	19/05/2001	Nam	31002		KV2	23.5	A01	Kế toán	
389	BĐ119.2080	Nguyễn Nhật Ninh	16/03/2001	Nam	25007		KV2	23.25	D01	Công nghệ thông tin	
390	BĐ119.2081	Phạm Thị Quỳnh	05/03/2001	Nữ	19025		KV2	24.75	D01	Luật	
391	BĐ119.2082	Đới Minh Vũ	15/04/2001	Nam	23015		KV1	23.25	B00	Luật	
392	BĐ119.2083	Trần Thanh Thái	25/02/2001	Nam	17013		KV2	21.75	D01	Công nghệ thông tin	
393	BĐ119.2084	Phạm Nguyễn Mai Anh	19/11/2001	Nữ	17014		KV2	23.75	D01	Quản lý tài nguyên và môi trường	
394	BĐ119.2085	Trần Hữu Long	05/08/2001	Nam	30010		KV2	23.25	A01	Công nghệ kỹ thuật môi trường	
395	BĐ119.2086	Nguyễn Thị Hà	23/08/2001	Nữ	28081		KV2NT	25.25	B00	Kế toán	
396	BĐ119.2087	Tạ Vi Thương	13/03/2001	Nữ	28002		KV2	24.25	D01	Kế toán	
397	BĐ119.2088	Bùi Thị Hương	06/06/2001	Nữ	28081		KV2NT	24.5	B00	Quản trị kinh doanh	
398	BĐ119.2089	Phạm Thùy Dương	01/12/2001	Nữ	17004		KV2	26.75	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
399	BĐ119.2090	Đặng Ngọc Ánh	16/09/2001	Nữ	01105		KV2	22.75	D01	Kế toán	

400	BĐ119.2091	Đinh Thị Phương Linh	28/05/2001	Nữ	29004		KV2	22.75	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
401	BĐ119.2092	Trần Thị Thu Thủy	14/06/2001	Nữ	01108		KV2	24.5	A00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
402	BĐ119.2093	Nguyễn Hoàng Thu Phươ	15/09/2001	Nữ	01108		KV2	22	D01	Kế toán	
403	BĐ119.2094	Hồ Thị Nhật Liên	16/11/2001	Nữ	01108		KV2	22.75	D01	Kế toán	
404	BĐ119.2095	Trương Thị Ngọc Anh	12/10/2001	Nữ	28081		KV2NT	26	B00	Kế toán	
405	BĐ119.2096	Nguyễn Thị Lương Yên	15/04/2001	Nữ	13003		KV1	20.5	D01	Kế toán	
406	BĐ119.2098	Cao Tuấn Thành	02/01/2002	Nam	42003		KV1	19.75	A01	Quản lý đất đai	
407	BĐ119.2099	Nguyễn Hồng Hạnh	10/10/2001	Nữ	26027		KV2NT	27	A00	Kế toán	
408	BĐ119.2100	Phạm Thu Uyên	18/04/2001	Nữ	25080		KV2NT	23.25	A00	Công nghệ thông tin	
409	BĐ119.2101	Đặng Như Thuyên	22/01/2001	Nữ	15050		KV1	19.5	D01	Quản trị kinh doanh	
410	BĐ119.2102	Mai Trung Đức	09/10/2001	Nam	03002		KV3	25	A00	Công nghệ kỹ thuật môi trường	
411	BĐ119.2103	Đỗ Thanh Phương	14/02/2001	Nữ	12088		KV1	23.75	B00	Quản trị kinh doanh	
412	BĐ119.2105	Trần Thu An	17/10/2001	Nữ	12088		KV1	23.5	B00	Quản trị kinh doanh	
413	BĐ119.2106	Tạ Thị Hồng Nhung	31/12/2001	Nữ	12088		KV1	24.25	B00	Quản trị kinh doanh	
414	BĐ119.2107	Nguyễn Thị Thu Huyền	14/06/2001	Nữ	38021		KV1	24.25	A00	Kế toán	
415	BĐ119.2108	Lương Thị Bạch Yến	20/11/2001	Nữ	17067		KV1	27.75	A00	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
416	BĐ119.2109	Nguyễn Thị Mai	08/07/2001	Nữ	01095		KV3	24.25	D01	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
417	BĐ119.2110	Đặng Thu Hằng	14/10/2001	Nữ	09010		KV1	21.75	D01	Kế toán	
418	BĐ119.2111	Nguyễn Danh Kiên	26/10/2001	Nam	01006		KV2	24.5	A00	Công nghệ thông tin	
419	BĐ119.2112	Nguyễn Trung Anh	09/08/2001	Nam	03018		KV3	25	B00	Quản lý tài nguyên và môi trường	
420	BĐ119.2113	Trần Thị Thu Hằng	16/11/2001	Nữ	01095		KV3	25.25	D01	Kế toán	
421	BĐ119.2114	Trần Mai Phương	08/09/2001	Nữ	30010		KV2	23.25	D01	Luật	
422	HU119.5001	Phạm Văn Dũng	25/09/2001	Nam	28055		KV1	22.75	D01	Luật	
423	HU119.5002	Trần Mạnh Hùng	10/08/2001	Nam	17016		KV1	21.5	B00	Quản trị kinh doanh	
424	HU119.5005	Đinh Nhật Khang	19/10/2001	Nam	28081	06	KV2NT	23.25	D01	Quản lý đất đai	
425	HU119.5006	Cà Thùy Dung	12/09/2001	Nữ	14013	01	KV1	26.75	D01	Công nghệ thông tin	
426	HU119.5008	Nguyễn Quang Huy	09/11/2001	Nam	01075	06	KV3	24	A01	Kế toán	
427	HU119.5010	Hoàng Thu Hương	28/12/2001	Nữ	14037		KV1	25.5	B00	Kế toán	
428	HU119.5011	Trần Thị Thúy Nga	27/10/2001	Nữ	15023	06	KV1	23.75	B00	Công nghệ kỹ thuật môi trường	

429	HU119.5012	Lê Quỳnh Anh	24/08/2001	Nữ	23015	01	KV1	27.25	D01	Quản lý đất đai	
430	HU119.5013	Tô Thúy Vi	19/08/2001	Nữ	17016	06	KV1	26.25	A00	Quản trị kinh doanh	
431	HU119.5014	Lê Văn Huân	08/03/2001	Nam	09016	01	KV1	24.25	A01	Quản trị kinh doanh	
432	HU119.5017	Đặng Nhật Minh	01/10/2001	Nữ	23038	06	KV1	23.25	D01	Kế toán	
433	HU119.5018	Bùi Minh Chiến	05/02/2001	Nam	23025		KV1	25.5	D01	Quản lý đất đai	
434	HU119.5019	Lương Thị Uyển Vi	10/08/2001	Nữ	10001	01	KV1	25	D01	Kế toán	
435	HU119.5020	Chu Ha Xá	16/03/2001	Nam	07018		KV1	22.25	B00	Công nghệ thông tin	
436	HU119.5021	Hoàng Thị Hằng	28/02/2001	Nữ	15015	01	KV1	22.25	D01	Quản trị kinh doanh	
437	HU119.5022	Bùi Trọng Kiên	26/05/2001	Nam	23041	01	KV1	26.5	A00	Kế toán	
438	HU119.5023	Cà Thị Thu Huyền	12/11/2001	Nữ	14002		KV1	24.25	D01	Quản trị kinh doanh	
439	HU119.5024	Bế Thị Hải Hà	28/04/2001	Nữ	10001	01	KV1	27.25	D01	Kế toán	

TỔNG DANH SÁCH CÓ 439 THÍ SINH